

Số: /NQ-HĐND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện đảm bảo hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét Tờ trình số .../TTr-TTHĐND ngày tháng 12 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2025; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2025 là 1.577.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm bảy mươi bảy triệu đồng), có Dự toán chi tiết kèm theo.

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quản lý, sử dụng và điều hòa các khoản chi nhằm đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2025 đạt chất lượng, hiệu quả và đúng các quy định hiện hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy Khoá XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XI;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các Tổ đại biểu HĐND huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT, HTTD.

CHỦ TỊCH

DỰ TOÁN

Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện năm 2025
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân huyện)

STT	Nội dung	Số tiền (đ)
I.	Chi sinh hoạt phí của đại biểu	337.000.000
II.	Chi hoạt động thường xuyên theo Nghị quyết 81/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh	990.000.000
1.	Chi phục vụ hoạt động của đại biểu và Tổ đại biểu	466.520.000
2.	Chi phục vụ các kỳ họp thường lệ của HĐND huyện	113.680.000
3.	Chi phục vụ các kỳ họp chuyên đề của HĐND huyện	86.640.000
4.	Chi phục vụ hoạt động của Thường trực HĐND huyện (giám sát, khảo sát; tổ chức Hội nghị giao ban; tổ chức phiên họp giải trình; chi công tác xã hội...)	183.990.000
5.	Chi phục vụ hoạt động của Ban Kinh tế - Xã hội	56.050.000
6.	Chi phục vụ hoạt động của Ban Pháp chế	46.880.000
7.	Chi phục vụ hoạt động của Ban Dân tộc	36.240.000
III.	Các khoản chi đặc thù, đột xuất của Thường trực HĐND (tiếp khách; nước uống các cuộc họp; tổ chức Đoàn đi trao đổi, học tập kinh nghiệm...)	250.000.000
Tổng cộng		1.577.000.000

Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm bảy mươi bảy triệu đồng./.